

**TÒA ÁNNHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 01- 6- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phúc Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Xuân Văn

Bà Phan Thị Lan Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Quang T, sinh ngày 10/12/1992 tại Quảng Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT: Xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Lê Quang D, sinh năm 1969 và bà Võ Thị Liễu M, sinh năm 1968. Ông, bà đều buôn bán, trú tại: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Gia đình có 02 anh em, T là con thứ nhất trong gia đình. Có vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 2002. Trú tại: Xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Tiền án: có 01 tiền án Ngày 04/12/2013, bị Tòa án Quận L, thành phố Đà Nẵng xử phạt 08 năm tù về tội “Hiếp dâm” thi hành án tại Trại giam Bình Điền - Cục C10 đến ngày 31/8/2019 ra trại, đã thi hành khoản án phí hình sự sơ thẩm. Tiền sự: Không. *Quá trình nhân thân:* Ngày 17/11/2010, bị Công an thành phố Đ xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Công nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác”, đã thi hành. Ngày 15/02/2011, bị Công an phường N xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, đã thi hành. Ngày 23/6/2011, bị Công an huyện Q xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành

vi “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Đ. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hữu C, sinh ngày: 14/6/1956; địa chỉ: Tổ dân phố M, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Nguyễn Thị Như T, sinh ngày 07/3/1982; địa chỉ: Tổ dân phố V, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/02/2021, Lê Quang T điều khiển xe ô tô hiệu Hyundai Grand I10 màu trắng BKS 73A - 141.02 của Công ty Cổ Phần SUN TAXI chi nhánh tại Quảng Bình đến Tổ dân phố M, phường B. Phát hiện nhà ông Nguyễn Hữu C không có người trông giữ. Nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, T đột nhập vào nhà phá lưới B40 ô thông gió phía sau rồi đi lên phòng ngủ tầng 02 lấy trộm số tiền 10.700.000 đồng; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 0,71 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K đính đá màu trắng trọng lượng 0,37 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu hồng của ông Nguyễn Hữu C rồi tẩu thoát. T chưa kịp tiêu thụ tài sản thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Ngày 01/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố Đồng Hới có Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG kết luận: 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 0,71 chỉ trị giá 2.272.000 đồng; 01 nhẫn vàng 18K đính đá màu trắng trọng lượng 0,37 chỉ trị giá 1.184.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu hồng trị giá 2.200.000 đồng, tổng trị giá tài sản 5.656.000 đồng.

*Vật chứng vụ án*: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.700.000 đồng; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 0,71 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K đính đá màu trắng trọng lượng 0,37 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu hồng cho ông Nguyễn Hữu Cầu. Thu giữ và trả lại xe ô tô hiệu Hyundai Grand I10 màu trắng BKS 73A - 141.02 cho Công ty Cổ phần SUN TAXI chi nhánh tại Quảng Bình.

Gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho bị hại. Bị hại đã viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Quang Trung.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSDH-KT ngày 06 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Lê Quang T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi

phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Lê Quang T từ 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Về án phí: Lê Quang T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Lê Quang T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ và xin hứa cải tạo tốt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xác định tội danh đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Bị cáo Lê Quang T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 22/02/2020, Lê Quang T đã thực hiện hành vi đột nhập vào nhà và trộm cắp tài sản gồm tiền, điện thoại di động và nhẫn, lắc vàng của ông Nguyễn Hữu C, tổng trị giá tài sản 16.356.000 đồng. Như vậy, đủ cơ sở kết luận Lê Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lê Quang T là người có nhân thân xấu, đã được cải tạo, giáo dục tại trại giam, lẽ ra khi trở về địa phương phải tiếp tục rèn luyện bản thân, tu dưỡng đạo đức, tôn trọng và bảo vệ tài sản của người khác, nhưng chỉ vì thiếu ý thức, xem thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi

trộm cắp tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông Nguyễn Hữu C mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người bị hại, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi đang còn 01 tiền án. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để tiếp tục tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo giáo dục để trở thành người tốt cho gia đình và xã hội.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Quang T có 01 tiền án, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang T đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 10.700.000 đồng; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 0,71 chỉ; 01 nhẫn vàng 18K đính đá màu trắng trọng lượng 0,37 chỉ; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A9 Pro màu hồng cho ông Nguyễn Hữu C. Thu giữ và trả lại xe ô tô hiệu Hyundai Grand I10 màu trắng BKS 73A - 141.02 cho Công ty Cổ phần SUN TAXI chi nhánh tại Quảng Bình là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Lê Quang T cùng gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho ông Nguyễn Hữu C. Ông C đã nhận bồi thường và viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; tiết 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/02/2021).

Tiếp tục tạm giam Lê Quang T 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/6/2021) để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Quang T phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/6/2021) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Đối với bị hại; người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Phúc Nam**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
*(Các Hội thẩm nhân dân)*

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Xuân Văn      Phan Thị Lan Hương**

**Nguyễn Phúc Nam**

